

BỘ XÂY DỰNG
Số: 244/BXD-GĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 1990

QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Về việc ban hành Điều lệ giám sát kỹ thuật của chủ đầu tư

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định của Hội đồng Bộ trưởng số 196-HĐBT ngày 11-12-1989 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của các Bộ.

Căn cứ Nghị định số 385/HĐBT ngày 7-11-1990 của Hội đồng Bộ trưởng về việc sửa đổi bổ sung, thay thế Điều lệ quản lý xây dựng cơ bản đã ban hành kèm theo Nghị định 232-CP ngày 6-6-1991;

Căn cứ Nghị định số 59/HĐBT ngày 14-4-1988 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ xây dựng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay ban hành "Điều lệ giám sát kỹ thuật của chủ đầu tư".

Điều 2: Bản điều lệ này được áp dụng thống nhất đối với mọi chủ đầu tư của các thành phần kinh tế trong nước.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

ĐIỀU LỆ

GIÁM SÁT KỸ THUẬT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

*(Ban kèm theo Quyết định số 244/BXD-GĐ ngày 24-12-1990
của Bộ trưởng Bộ xây dựng)*

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Công tác giám sát kỹ thuật trên hiện trường, xây lắp là một trong những nhiệm vụ chủ yếu của chủ đầu tư nhằm mục đích:

- Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư xây dựng công trình;
- Giám sát một cách có hệ thống sự phù hợp của công tác xây lắp, với thiết kế dự toán được duyệt, các định mức, tiêu chuẩn, các chỉ dẫn kỹ thuật và quy định hiện hành.
- Nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

Điều 2. Chủ đầu tư được quyền thuê các tổ chức khảo sát, thiết kế, nghiên cứu khoa học có tư cách pháp nhân làm công tác giám sát kỹ thuật trên hiện trường xây lắp.

Điều 3. Tất cả các công trình, xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Nhà nước hoặc tập thể không phân biệt nguồn vốn và cấp hạn ngạch đều phải thực hiện giám sát kỹ thuật theo đúng quy định của bản điều lệ này.

Điều 4. Các cán bộ giám sát kỹ thuật là đại diện chủ đầu tư công trình trên hiện trường xây lắp về công việc được giao, có trách nhiệm thực hiện chức năng phù hợp với quy định của điều lệ này.

Điều 5. Cán bộ giám sát kỹ thuật phải là kỹ sư, kiến trúc đã qua thực tế sản xuất không dưới 3 năm hoặc trung cấp kỹ thuật đã qua thực tế ở hiện trường xây lắp từ 5 năm trở lên.

Điều 6. Các cán bộ giám sát kỹ thuật phải thực hiện các yêu cầu của cơ quan giám định xây dựng các cấp về quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ CỦA CÁN BỘ GIÁM SÁT KỸ THUẬT

Điều 7. Cán bộ giám sát kỹ thuật phải tuân theo các phương thức hoạt động sau:

- Giám sát thường xuyên
- Kiểm tra định kỳ
- Kiểm tra bộ phận hạng mục công trình bị che khuất hoặc đặc biệt quan trọng.

Điều 8. Trong giai đoạn chuẩn bị xây dựng, nhiệm vụ của cán bộ giám sát kỹ thuật là:

- a. Đối chiếu đề án thiết kế với tiêu chuẩn điều kiện kỹ thuật và thực tế hiện trường, phát hiện những sai sót hoặc bất hợp lý để đề nghị với đơn vị thiết kế công trình sửa đổi.
- b. Nghiên cứu bản vẽ thi công, nắm vững chi tiết kết cấu bộ phận hạng mục công trình được phân công theo dõi, các phần việc có tính chất quyết định đối với chất lượng công trình.
- c. Kiểm tra việc bàn giao mặt bằng xây dựng công trình với tổ chức xây lắp (tim, cốt, các mốc định vị công trình...)

Điều 9. Trong giai đoạn xây lắp nhiệm vụ của cán bộ giám sát kỹ thuật là:

- a. Theo dõi kế hoạch tiến độ thi công để thực hiện việc giám sát kỹ thuật kịp thời.
- b. Kiểm tra sự thực hiện các công trình xây lắp phù hợp với thiết kế, tiêu chuẩn định mức, các điều kiện kỹ thuật thi công.

Điều 10. Khi thực hiện giám sát thường xuyên, nhiệm vụ của giám sát kỹ thuật là:

- Phối hợp với cán bộ kỹ thuật của đơn vị xây lắp để kịp thời phát hiện sai sót ngăn ngừa hiện tượng làm không đúng thiết kế, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật thi công, xác nhận những phần việc phát sinh (tăng giảm khối lượng, thay đổi quy cách vật liệu xây dựng, hậu quả, thiên tai...) làm cơ sở cho việc lập dự toán bổ sung và thanh quyết toán công trình.

Điều 11. Thực hiện kiểm tra định kỳ 10 ngày, kiểm tra theo giai đoạn quy ước để đánh giá chất lượng, xác nhận khối lượng hoàn thành làm căn cứ để tiến hành nghiệm thu bộ phận, hạng mục công trình và toàn bộ công trình.

+ Trong kiểm tra định kỳ cán bộ giám sát kỹ thuật cần tiến hành kiểm tra, tình trạng tim, cốt, tuyến các độ, kích thước kết cấu mối nối liên kết... của bộ phận, hạng mục công trình so với thiết kế; chất lượng xây lắp công trình trong thực tế và kiểm tra lại kết quả thử nghiệm.

+ Trong kiểm tra theo giai đoạn quy ước cần xác định khối lượng, đánh giá chất lượng bộ phận, hạng mục công trình đã hoàn thành làm cơ sở nghiệm thu bộ phận hạng mục công trình.

Những khối lượng thực hiện và cán bộ giám sát kỹ thuật và cán bộ kỹ thuật thi công, chưa thống nhất đánh giá tình trạng chất lượng thì cán bộ giám định kỹ thuật phải kịp thời đề đạt lên cấp có thẩm quyền không để ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công công trình.

Điều 12. Các bộ phận công trình sẽ bị che lấp và những bộ phận quan trọng chủ yếu của công trình phải được kiểm tra đánh giá chất lượng công tác xây lắp đã hoàn thành, nghiệm thu bộ phận đó trước khi lấp kín hoặc thi công tiếp tục.